

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: TẬP ĐỌC

Tên bài học: MỘT NGƯỜI CHÍNH TRỰC

Thời gian thực hiện: Thứ 2 ngày 26 tháng 9 năm 2022

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hiểu được nghĩa một số từ ngữ khó trong bài: chính trực, di chiếu, phò tá, tham tri chính sự, gián nghị đại phu,....
- Hiểu ND bài : Ca ngợi sự chính trực, thanh liêm, tấm lòng vì dân vì nước của Tô Hiến Thành - vị quan nổi tiếng cương trực thời xưa. (thông qua trả lời các câu hỏi trong SGK)

- Đọc rành mạch, trôi chảy biết đọc phân biệt lời các nhân vật, bước đầu đọc diễn cảm được một đoạn trong bài.
- Giáo dục HS biết sống ngay thẳng và tôn trọng những người chính trực
- Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ,...

***GDKNS:** Xác định giá trị ; Nhận thức về bản thân, tư duy phê phán . **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: giáo án điện tử, SGK

- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi | - HS cùng hát: Đội ca - GV giới thiệu chủ điểm <i>Măng mọc thẳng</i> và bài học | - HS cùng hát - Quan sát tranh và lắng nghe | Máy tính Vở |
| 10' | B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Luyện đọc Mục tiêu: HS biết nhận diện đoạn văn, đọc đúng, đọc rành mạch, trôi chảy và giải nghĩa được một số từ ngữ. | - Gọi 1 HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc cho HS - GV chốt vị trí các đoạn: - Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1) - GV chốt nghĩa và giảng giải thêm về một số từ khó: + <i>Em hãy đặt câu với từ chính trực.</i> + <i>Em hiểu thế nào là người tài ba?</i> | - 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - Lớp trưởng điều hành cách chia đoạn - Bài có 3 đoạn: Đoạn 1: Tô Hiến Thành....Lý cao Tông. Đoạn 2: Phò táTô Hiến Thành được. Đoạn 3: Một hôm.....Trần Trung Tá. - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp đoạn trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (<i>đút lót, di chiếu, giương gián nghị, ngạc nhiên</i>),... - Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp - Giải nghĩa từ khó. - HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 theo điều khiển của nhóm trưởng - Các nhóm báo cáo kết quả đọc - 1 HS đọc cả bài (M4) | Máy tính |
| 10' | 2. Tìm hiểu bài Mục tiêu: HS hiểu được nội dung bài học, nêu được nội dung đoạn, bài. | + Đọc đoạn 1 + <i>Tô Hiến Thành làm quan triều nào?</i> + <i>Mọi người đánh giá ông là người như thế nào?</i> - GV hỗ trợ TBHT lên điều hành | - 1 HS đọc đoạn, lớp đọc thầm. + <i>Tô Hiến Thành làm quan triều Lý.</i> + <i>Ông là người nổi tiếng chính trực.</i> - 1 HS đọc 3 câu hỏi cuối bài - Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời câu hỏi (3p) + <i>Tô Hiến thành không chịu nhận</i> | Máy tính |

| | | | | |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | <p>lớp chia sẻ kết quả trước lớp: + Trong việc lập ngôi vua, sự chính trực của Tô Hiến Thành thể hiện như thế nào?</p> <p>+ Đoạn 1 kể về điều gì?</p> <p>+ Khi Tô Hiến Thành ốm nặng ai là người chăm sóc ông ?</p> <p>+ Còn Giám nghị đại phu thì sao?</p> <p>+ Đoạn 2 nói đến ai?</p> <p>+ Đỗ Thái Hậu hỏi ông điều gì?</p> <p>+ Tô Hiến Thành đã tiến cử ai thay ông đứng đầu triều đình?</p> <p>+ Vì sao Đỗ Thái Hậu lại ngạc nhiên khi ông tiến cử Trần Trung Tá?</p> <p>+ Trong việc tìm người giúp nước sự chính trực của ông Tô Hiến Thành được thể hiện như thế nào ?</p> <p>+ Vì sao nhân dân ca ngợi những người chính trực như ông?</p> <p>+ Đoạn 3 kể điều gì?</p> <p>+ Qua câu chuyện trên tác giả muốn ca ngợi điều gì?</p> <p>* GDKNS: Chúng ta phải có tấm lòng chính trực và phê phán những hành vi vụ lợi, gian dối</p> | <p>vàng dát lót để làm sai di chiếu của vua. Ông cứ theo di chiếu mà lập Thái tử Long Cán.</p> <p>1. Thái độ chính trực của Tô Hiến Thành trong việc lập ngôi vua</p> <p>+ Quan Tham tri chính sự ngày đêm hầu hạ bên giường bệnh.</p> <p>+ Do bận quá nhiều việc nên không đến thăm ông được.</p> <p>2. Tô Hiến Thành lâm bệnh và có Vũ Tán Đường hầu hạ.</p> <p>+ Hỏi ai sẽ thay ông làm quan nếu ông mất.</p> <p>+ Ông tiến cử quan Giám Nghị Đại Phu Trần Trung Tá.</p> <p>+ Vì bà thấy Vũ Tán Đường ngày đêm hầu hạ bên giường bệnh, tận tình chăm sóc mà lại không được ông tiến cử</p> <p>+ Ông cử người tài ba đi giúp nước chứ không cử người ngày đến chăm sóc hầu hạ mình.</p> <p>+ Vì ông quan tâm đến triều đình, tình người tài giỏi để giúp nước, giúp dân. Vì ông không màng danh lợi, vì tình riêng mà tiến cử Trần Trung Tá.</p> <p>3. Kể chuyện Tô Hiến Thành tiến cử người tài giỏi giúp nước.</p> <p>- HS nêu ý nghĩa của bài đọc:</p> <p>* Câu chuyện ca ngợi sự chính trực, tấm lòng vì dân, vì nước của vị quan Tô Hiến Thành.</p> <p>- HS ghi vào vở – nhắc lại ý nghĩa</p> | |
| 10' | <p>C. Hoạt động Luyện tập, thực hành</p> <p><i>Luyện đọc diễn cảm</i></p> <p>Mục tiêu: HS biết đọc diễn cảm và đọc phân vai bài TĐ.</p> | <p>+ Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài.</p> <p>- GV nhận xét chung</p> | <p>- Giọng thông thả, rõ ràng. Lời của Tô Hiến Thành điềm đạm, dứt khoát, thể hiện thái độ kiên định....</p> <p>- Lời Thái hậu: ngạc nhiên...</p> <p>- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc phân vai.</p> <p>+ Phân vai trong nhóm</p> <p>+ Luyện đọc phân vai trong nhóm.</p> <p>- Thi đọc phân vai trước lớp: Các nhóm thi đọc phân vai trước lớp</p> <p>- Lớp nhận xét, bình chọn.</p> | Máy tính |
| 5' | <p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm</p> | <p>Nhắc HS nhớ câu chuyện theo chủ đề</p> | <p>- HS nêu suy nghĩ của mình</p> <p>- Tìm đọc các câu chuyện cùng chủ đề trong sách Truyện đọc 4.</p> | Máy tính |

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: TẬP ĐỌC

Tuần: 4 Tiết số:1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: TRE VIỆT NAM

Thời gian thực hiện: Thứ 4 ngày 28 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

I- Hiểu ND: Qua hình tượng cây tre, tác giả ca ngợi những phẩm chất cao đẹp của con người Việt Nam: giàu tình yêu thương, ngay thẳng, chính trực (trả lời được các câu hỏi 1,2 ; thuộc khoảng 8 dòng thơ)

- Đọc rành mạch, trôi chảy: bước đầu biết đọc một đoạn thơ lục bát với giọng tình cảm.

- Giáo dục tình yêu với những loài cây quen thuộc của làng quê VN, tình yêu con người, yêu quê hương, đất nước.

- NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

**GDBVMT: Những hình ảnh đó vừa cho thấy vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên, vừa mang ý nghĩa trong cuộc sống.*

Hãy giữ gìn môi trường sạch đẹp!

I. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK

- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi | <ul style="list-style-type: none">- Hs hát kết hợp với vận động- GV chuyển ý vào bài mới. | <ul style="list-style-type: none">- Hs cùng hát và vận động | Máy tính |
| 10' | B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 1. Luyện đọc Mục tiêu: HS đọc rành mạch, trôi chảy thể hiện đúng nhịp điệu của câu thơ, đoạn thơ. | <p>* Luyện đọc:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc bài (M3)- GV lưu ý giọng đọc tha thiết, trù mền- GV chốt vị trí các đoạn (4 đoạn) <p>Đoạn 1: Từ đầubờ tre xanh. Đoạn 2: Yêu nhiều....hỡi người. Đoạn 3: Chẳng may....đến gì lạ đâu. Đoạn 4: Mai sau....đến tre xanh</p> <ul style="list-style-type: none">- GV kết hợp sửa cách phát âm cho HS, cách ngắt, nghỉ cho HS (M1) | <ul style="list-style-type: none">- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm- HS thảo luận nhóm 2, chia đoạn bài tập đọc và chia sẻ trước lớp- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp đoạn lần 1.- Luyện đọc từ khó do HS phát hiện: Đọc mẫu (M4)-Cá nhân (M1)- Lớp đọc (<i>Tre xanh, nắng nỏ trời xanh, khuaát mình, bão bùng, lũy thành, nòi tre, lạ thường, lưng trần</i>).- Đọc đoạn lần 2 giải nghĩa từ khó: <i>lũy thành, gãy guộc, nòi tre,...</i>- Báo cáo việc đọc trong nhóm- 1 HS đọc toàn bài (M4) | Máy tính |
| 10' | 2. Tìm hiểu bài Mục tiêu: Hs hiểu được nội dung bài thơ, từ đó có thái độ, tình cảm yêu thương, ngay thẳng, chính trực đối với mọi người xung quanh. | <ul style="list-style-type: none">- GV phát phiếu học tập in sẵn các câu hỏi tìm hiểu bài cho các nhóm- TBHT điều hành nhóm trả lời dưới sự hướng dẫn của GV <p>+ <i>Những câu thơ nào nói lên sự gắn bó lâu đời của cây tre với con người Việt Nam?</i></p> <p>GV: Tre có tự bao giờ không ai biết. Tre chứng kiến mọi chuyện xảy ra với con người tự ngàn xưa,</p> | <ul style="list-style-type: none">- 1HS đọc to các câu hỏi- Nhóm trưởng điều hành nhóm trả lời các câu hỏi (5p) theo kĩ thuật Khăn trải bàn <p>+ <i>Câu thơ: Tre xanh Xanh tự bao giờ? Chuyện ngày xưa đã có bờ tre xanh</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe. | Máy tính |

| | | | | |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | <p>tre là bầu bạn của người Việt Nam. + Đoạn 1 cho ta thấy điều gì? + Chi tiết nào cho thấy tre như con người? + Những hình ảnh nào của cây tre tượng trưng cho tình thương yêu đồng loại? + Những hình ảnh nào tượng trưng cho tính cần cù? + Những hình ảnh nào gợi lên tinh thần đoàn kết của người Việt Nam?</p> <p>+ Những hình ảnh nào của cây tre tượng trưng cho tính ngay thẳng? + Đoạn 2,3 nói lên điều gì? + Đoạn thơ kết bài có ý nghĩa gì? GV: Bài thơ kết lại bằng cách dùng điệp từ, điệp ngữ: Mai sau, xanh để thể hiện sự tài tình, sự kế tiếp liên tục của các thế hệ tre già măng mọc. + Qua bài thơ trên tác giả muốn ca ngợi điều gì? + Em thích những hình ảnh nào về cây tre và búp măng non ? Vì sao ? GDBVMT thông qua câu hỏi 2: (Sau khi HS trả lời, GV có thể nhấn mạnh: Những hình ảnh đó vừa cho thấy vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên, vừa mang ý nghĩa sâu sắc trong cuộc sống). - GV ghi nội dung lên bảng.</p> | <p>1. Sự gắn bó lâu đời của tre đối với người Việt Nam. + Chi tiết: không đứng khuất mình bóng râm + Hình ảnh: Bão bùng thân bọc lấy thân/Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm/ Thương nhau tre chẳng ở riêng/Lưng trần phơi nắng phơi sương/ Có manh áo cộc tre nhường cho con + Ở đâu tre cũng xanh tươi Cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu Rễ siêng không chịu đất nghèo Tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù + Tay ôm tay níu tre gần nhau thêm Thương nhau tre chẳng ở riêng Luỹ thành từ đó mà nên hời người + Tre già thân gãy cành rơi mà tre vẫn truyền cái gốc cho con. Tre luôn mọc thẳng không chịu mọc cong... 2. Phẩm chất tốt đẹp của cây tre. 3. Nói lên sức sông lâu bền, mãnh liệt của cây tre. + Lắng nghe. * Bài thơ ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam: giàu tình thương yêu, ngay thẳng, chính trực thông qua hình tượng cây tre HS trả lời - HS liên hệ việc giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ cuộc sống trong lành - HS ghi chép lại nội dung bài</p> | |
| 10' | <p>C. Hoạt động Luyện tập, thực hành Luyện đọc diễn cảm Mục tiêu: HS biết đọc diễn cảm, nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, thể hiện đúng nhịp điệu của thơ.:</p> | <p>- Yêu cầu nêu lại giọng đọc của bài</p> | <p>- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm đọc diễn cảm. - Cử đại diện đọc trước lớp - Nhận xét, bình chọn</p> | Máy tính |
| 5' | <p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm</p> | <p>Nhắc HS nhớ KT bài học</p> | <p>- Liên hệ vẻ đẹp của cây tre với phẩm chất của người VN - Tìm đọc các tác phẩm viết về cây tre</p> | Máy tính |

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: KỂ CHUYỆN

Tên bài học: MỘT NHÀ THƠ CHÂN CHÍNH

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 26 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nghe - kể lại được từng đoạn câu chuyện theo câu hỏi gợi ý (SGK); kể nối tiếp được toàn bộ câu chuyện Một nhà thơ chân chính (do GV kể)
- Hiểu được ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi nhà thơ chân chính, có khí phách cao đẹp, thà chết chứ không chịu khuất phục cường quyền.
- Rèn kĩ năng nói, kĩ năng kể chuyện trước đám đông
- Có ý thức nói đúng sự thật và bảo vệ lẽ phải.
- NL giao tiếp và hợp tác, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | - HS đọc bài thơ Nàng tiên Ốc - GV nhận xét chuyển ý bài mới | - 2-3 HS lên kể câu chuyện bằng thơ Nàng tiên Ốc | Máy tính Vở |
| 10' | B. Hoạt động hình thành kiến thức: 1. Hoạt động nghe - kể: Mục tiêu: HS nghe kể nhớ được nội dung câu chuyện | - Hướng dẫn kể chuyện. - GV kể 2 lần: +Lần 1: Kể nội dung chuyện. Sau khi kể lần 1, GV yêu cầu HS giải thích một số từ ngữ khó hiểu trong truyện. +Lần 2: Kể kèm tranh minh hoạ | - HS theo dõi - HS lắng nghe Gv kể chuyện. - Giải thích các từ ngữ: <i>tấu, giàn hoả thiêu, hồng hách, bạo tàn,...</i> -HS lắng nghe và quan sát tranh | Máy tính |
| 15' | 2. Hoạt động thực hành kể chuyện Mục tiêu : HS kể được nội dung câu chuyện theo lời kể của mình. | - Yêu cầu HS đọc y/c của từng bài tập. - Nhắc nhở học sinh trước khi kể: -HD hs làm việc theo nhóm. + Chỉ cần kể đúng cốt truyện, không cần lặp lại nguyên văn từng lời thầy. - GV đánh giá phần chia sẻ của lớp. * Nhận xét bình chọn bạn kể hay. | - Lớp trưởng điều khiển các bạn thảo luận theo nhóm 4 - HS làm việc nhóm + HS làm việc cá nhân sau đó chia sẻ phần kể chuyện của mình trong lớp - Cả lớp theo dõi - Nhận xét, bình chọn bạn kể hay | Máy tính |
| 5' | 3. Hoạt động tìm hiểu nội dung ý nghĩa câu chuyện Mục tiêu: HS hiểu được nội dung, ý nghĩa câu chuyện và có ý thức bảo vệ môi trường. | - GV phát phiếu học tập có in sẵn các câu hỏi - TBHT điều khiển các nhóm báo cáo dưới sự hướng dẫn của GV: + <i>Trước sự bạo ngược của nhà vua dân chúng phản ứng bằng cách nào?</i> | - HS thảo luận trong nhóm 4 các câu hỏi dưới sự điều khiển của nhóm trưởng – Chia sẻ nội dung trước lớp + <i>Truyền nhau bài hát nói lên sự hồng hách bạo ngược của nhà vua và nỗi thống khổ của nhân dân.</i> | Máy tính |

| | | | | |
|----|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| | | <p>+Nhà vua làm gì khi biết dân chúng truyền tụng bài ca lên án mình?</p> <p>+Trước sự đe dọa của nhà vua mọi người có thái độ ntn?</p> <p>+Vì sao nhà vua phải thay đổi thái độ?</p> <p>+ Câu chuyện ca ngợi nhà thơ chân chính hay ca ngợi ông vua bạo tàn đã thay đổi thái độ?</p> <p>* Nêu ý nghĩa câu chuyện?</p> <p>- GV nhận xét đánh giá, liên hệ giáo dục tính trung thực và bảo vệ lẽ phải</p> | <p>+Vua ra lệnh bắt kì được người sáng tác bài hát.</p> <p>+ Các nhà thơ lần lượt khuất phục, họ hát những bài ca ca ngợi nhà vua...</p> <p>+ Vì vua thực sự khâm phục và kính trọng lòng trung thực và khí phách của nhà thơ.</p> <p>+ Ca ngợi nhà thơ chân chính thà chết trên giàn lửa chứ không ca ngợi ông vua bạo tàn.</p> <p>- Ca ngợi nhà thơ chân chính, có khí phách cao đẹp, thà chết trên giàn lửa thiêu, không chịu khuất phục cường quyền.</p> | |
| 5' | C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | Nhớ lại câu chuyện kể người thân nghe | <p>- Kể lại câu chuyện cho người thân nghe</p> <p>- Tìm đọc các câu chuyện về tính trung thực trong sách báo, sách kể chuyện</p> | |

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: CHÍNH TẢ

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: TRUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH

Thời gian thực hiện: Thứ năm ngày 29 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhớ - viết đúng 10 dòng thơ đầu và trình bày đúng bài CT sạch sẽ, biết trình bày các dòng thơ lục bát; không mắc quá năm lỗi trong bài.
- Làm đúng bài tập chính tả phân biệt r/d/gi
- Rèn kỹ năng viết đẹp và đúng, viết đúng những chữ có phụ âm đầu ch/tr.
- Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ viết
- NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | * Cách tiến hành: Cả lớp cùng đứng dậy vừa hát kết hợp với vận động bài hát Bồng bồng bang bang. - GV dẫn vào bài. | - HS cùng hát kết hợp với vận động. | Máy tính Vở |
| 5' | B. Hình thành kiến thức mới 1. Chuẩn bị viết chính tả: * Mục tiêu: HS hiểu được nội dung bài CT, viết được các từ khó, dễ lẫn và các hiện tượng chính tả, cách viết theo thể thơ lục bát. | a. Trao đổi về nội dung đoạn nhớ-viết - Gọi HS đọc thuộc bài viết. - Yêu cầu thảo luận nhóm 2: <i>+ Vì sao tác giả lại yêu truyện cổ nước nhà?</i> <i>+ Qua các câu chuyện cổ cha ông ta muốn khuyên con cháu điều gì?</i> - Yêu cầu phát hiện những chữ dễ viết sai? - Lưu ý khi trình bày thể thơ lục bát | - 2, 3 học sinh đọc. - HS thảo luận (2p) và báo cáo trước lớp <i>+ Vì những câu chuyện cổ rất sâu sắc và nhân hậu.</i> <i>+ Cha ông ta muốn khuyên con cháu hãy biết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau ở hiền sẽ gặp điều may mắn, hạnh phúc.</i> - sâu xa, phật, rặng dừa, nghiêng soi, truyện cổ - Hs viết bảng con từ khó. - HS đọc từ viết khó - 1 hs đọc lại bài viết. Cả lớp đọc 1 lần | Máy tính |
| 13' | 2. Viết bài chính tả: * Mục tiêu: Hs nhớ - viết tốt bài chính tả theo thể thơ lục bát. | - GV nhắc nhở HS tư thế ngồi viết - GV giúp đỡ các HS M1, M2 | - HS nhớ - viết bài vào vở | Máy tính |
| 5' | 3. Đánh giá và nhận xét bài * Mục tiêu: Giúp HS tự đánh giá được bài viết của mình và của bạn. | - Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo. - GV nhận xét, đánh giá 5 - 7 bài | - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ | Vở |

| | | | | |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | Nhận ra các lỗi sai và sửa sai | - Nhận xét nhanh về bài viết của HS | nhau - Lắng nghe. | |
| 7' | 4. Làm bài tập chính tả: * Mục tiêu: Giúp HS phân biệt được "r/d/gi". | Bài 2a: Điền vào chỗ trống r / d / gi . - Gọi hs đọc câu văn đã điền hoàn chỉnh. - Chữa bài, nhận xét. | - Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Lớp Đáp án : <u>gió</u> thổi - <u>gió</u> đưa - <u>gió</u> nâng cánh <u>diều</u> - 1 hs đọc to câu văn đã điền hoàn chỉnh. | |
| 5' | C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | Nhắc HS nhớ KT bài học | - Viết 5 tiếng, từ chứa r/d/gi - Tìm các câu đố nói về loài hoa hoặc một số đồ vật khác có chứa âm r/d/gi | Máy tính |

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: TỪ GHÉP VÀ TỪ LÁY

Thời gian thực hiện: Thứ ba ngày 27 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được hai cách chính cấu tạo từ phức tiếng Việt:
- + Ghép những tiếng có nghĩa lại với nhau (từ ghép);
- + Phối hợp những tiếng có âm hay vần (hoặc cả âm đầu và vần) giống nhau (từ láy).
- Bước đầu phân biệt được từ ghép với từ láy đơn giản (BT1); tìm được từ ghép, từ láy chứa tiếng đã cho (BT2).
- Thấy được sự phong phú của Tiếng Việt để thêm yêu TV
- NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính. Bảng lớp viết sẵn VD của phần nhận xét, giấy khổ to, bút dạ, Từ điển (hoặc vài trang pho to), Bảng phụ kẻ sẵn nội dung bài tập 1; 2.

- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | <ul style="list-style-type: none">- HS đọc bài thơ: Chú bé liên lạc.- GV chuyên ý vào bài mới. | <ul style="list-style-type: none">- 2 HS đọc.- Lớp đồng thanh | Máy tính Vở |
| 15' | B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: HS hiểu được từ láy và từ ghép là 2 cách cấu tạo từ phức tiếng Việt... | a. Phần nhận xét. <ul style="list-style-type: none">- Gọi hs đọc to yêu cầu ở phần nhận xét.- TBHT điều khiển nhóm báo cáo+ <i>Nêu các từ phức trong đoạn thơ?</i>+ <i>Từ phức nào do các tiếng có nghĩa tạo thành?</i>+ <i>Từ phức nào do các tiếng có âm đầu hoặc vần lặp lại nhau tạo thành?</i> - GV chốt: <ul style="list-style-type: none">+ Những từ do các tiếng có nghĩa ghép lại với nhau gọi là từ ghép.+ Những từ có tiếng phối hợp với nhau có phần âm đầu hay phần vần giống nhau gọi là từ láy. b. Ghi nhớ: <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu lấy VD về từ ghép, từ láy | <ul style="list-style-type: none">- Hs nối tiếp đọc các yêu cầu.- HS làm việc nhóm 2 với các câu hỏi phần nhận xét+ <i>Truyện cổ, cha ông, lặng im, thắm thì, chậm chậm, cheo leo, se sẽ.</i>+ <i>Truyện cổ, cha ông, lặng im.</i>+ <i>Thắm thì; chậm chậm, se sẽ, cheo leo.</i>- HS lắng nghe và nhắc lại- 2 hs đọc ghi nhớ.- HS lấy VD (M3, M4) | Máy tính |
| 15' | C. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: HS bước đầu | Bài 1: Tìm từ ghép, từ láy. <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho hs làm bài theo nhóm vào bảng phụ. | <ul style="list-style-type: none">- Hs đọc đề bài.- Hs làm bài theo nhóm 4- Chia sẻ trước lớp | |

| | phân biệt được từ ghép từ láy, tìm được từ ghép, từ láy đơn giản | | | | | | | | | | | | | | | | |
|--------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------------------|----|---------|--------|-------------|-----------------------------------|-----------|--------------|---------------------------------------------------|------------|-------------|--------------------------|----------|
| | | | Câu | Từ ghép | Từ láy | | | | | | | | | | | | |
| | | | a | ghi nhớ, đền thờ, bờ bãi, tường nhớ | nô nức | | | | | | | | | | | | |
| | | | b | đeo dai, vũng chắc, thanh cao | mộc mạc, nh nhận, cứng c | | | | | | | | | | | | |
| | | <p>+ Tại sao em xếp từ "bờ bãi", từ "đeo dai" vào từ ghép?</p> <p>- Chốt cách xác định từ ghép, từ láy</p> <p>Bài 2: Tìm từ ghép, từ láy chứa tiếng:</p> <p>a. Ngay b. Thắng c. Thật</p> <p>+ Đặt câu với 1 từ em tìm được ở bài 2</p> <p>+ Tạo từ ghép thế nào? Tạo từ láy thế nào?</p> | <p>+tiếng"bờ", tiếng "bãi" đều có nghĩa +tiếng "đeo", tiếng "dai" đều có nghĩa</p> <p>- 1 hs đọc đề bài. - HS thảo luận theo nhóm 2- Chia sẻ trước lớp</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Từ</th> <th>Từ ghép</th> <th>Từ láy</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>ngay</td> <td>Ngay thẳng, ngay thật, ngay đơ...</td> <td>ngay ngắn</td> </tr> <tr> <td>thắng</td> <td>thắng cánh, thắng đứng, thắng đuột, thắng tính...</td> <td>thắng thán</td> </tr> <tr> <td>thật</td> <td>chân thật, chân thành...</td> <td>thật thà</td> </tr> </tbody> </table> <p>+ HS nói tiếp đặt câu + HS nêu cách tạo TG, TL</p> | | | Từ | Từ ghép | Từ láy | ngay | Ngay thẳng, ngay thật, ngay đơ... | ngay ngắn | thắng | thắng cánh, thắng đứng, thắng đuột, thắng tính... | thắng thán | thật | chân thật, chân thành... | thật thà |
| Từ | Từ ghép | Từ láy | | | | | | | | | | | | | | | |
| ngay | Ngay thẳng, ngay thật, ngay đơ... | ngay ngắn | | | | | | | | | | | | | | | |
| thắng | thắng cánh, thắng đứng, thắng đuột, thắng tính... | thắng thán | | | | | | | | | | | | | | | |
| thật | chân thật, chân thành... | thật thà | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5' | D. Hoạt động ứng dụng, trải nghiệm | Nhắc HS nhớ KT bài học | <p>- Tìm các từ láy, từ ghép trong câu thơ sau: Bác ơi, tim Bác mênh mông thế Ôm trọn non sông, cả kiếp người. Các từ sau là từ ghép hay từ láy: gập ghềnh, cập kênh, cong queo, cà kê?(Từ láy âm đầu /g/ âm /c/)</p> | | | | | | | | | | | | | | |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TIẾNG VIỆT

Lớp: 4A1

Phân môn: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: LUYỆN TẬP VỀ TỪ LÁY VÀ TỪ GHÉP

Thời gian thực hiện: Thứ năm ngày tháng năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Qua luyện tập, bước đầu nắm được hai loại từ ghép (có nghĩa tổng hợp, có nghĩa phân loại) – BT1, BT2.
- Bước đầu nắm được 3 nhóm từ láy (giống nhau ở âm đầu, vần, cả âm đầu và vần) – BT3.
- Củng cố khái niệm từ ghép và từ láy, biết tạo thành từ ghép đơn giản
- Nhận biết được từ ghép và láy trong câu trong bài, bước đầu phân biệt từ ghép có nghĩa phân loại và tổng hợp
- Thông qua bài 3, giáo dục HS tính mạnh dạn, tự tin.
- NL tự học, NL ngôn ngữ, NL sáng tạo

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính
- Bảng phụ, giấy khổ to kẻ sẵn bảng BT 2, BT 3, bút dạ.
- Từ điển Tiếng Việt (Nếu có) hoặc phô tô vài trang cho nhóm HS.
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG | | | | |
|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | | | | | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | - Lấy VD 2 từ ghép, 2 từ láy - GV nhận xét | - 2 HS lên bảng viết- Lốp viết bảng con - HS đổi chéo bảng để KT | Máy tính Vở | | | | |
| 30' | B. Hoạt động thực hành Mục tiêu: Nhận biết được từ ghép, từ láy trong câu, đoạn văn, xác định được mô hình cấu tạo của từ ghép, từ láy... | Bài 1: So sánh hai từ ghép sau: Bánh trái và bánh rán - Tổ chức cho hs thảo luận theo nhóm đôi. + Lấy VD về từ ghép TH và PL (HS M3+M4) Bài 2: Viết từ ghép đã cho vào bảng phân loại từ ghép ; (Tìm 3 từ ghép có nghĩa phân loại, 3 từ ghép có nghĩa tổng hợp) - Chữa bài, nhận xét, đặt câu hỏi củng cố bài: + <i>Tại sao xếp xe đạp vào TG phân loại?</i> + <i>Tại sao xếp màu sắc vào TG tổng hợp</i> | - 1 hs đọc đề bài. - Nhóm 2 hs thảo luận-Chia sẻ trước lớp - TBHT điều khiển các nhóm báo cáo + Từ bánh trái có nghĩa tổng hợp. + Từ bánh rán có nghĩa phân loại. - 1 hs đọc đề bài. - Hs làm bài theo nhóm 4, trình bày kết quả <table border="1"><tr><td>Từ ghép phân loại</td><td>Từ ghép tổng hợp</td></tr><tr><td>Đương ray, xe đạp, tàu hỏa, xe điện, máy bay,</td><td>Ruộng đồng, làng xóm, núi non, gò đồng, bờ bãi, hình dạng, màu sắc,</td></tr></table> + <i>Vì xe đạp có nghĩa chỉ riêng một loại xe</i> + <i>Vì màu sắc có nghĩa chỉ chung các loại màu</i> | Từ ghép phân loại | Từ ghép tổng hợp | Đương ray, xe đạp, tàu hỏa, xe điện, máy bay, | Ruộng đồng, làng xóm, núi non, gò đồng, bờ bãi, hình dạng, màu sắc, | Máy tính |
| Từ ghép phân loại | Từ ghép tổng hợp | | | | | | | |
| Đương ray, xe đạp, tàu hỏa, xe điện, máy bay, | Ruộng đồng, làng xóm, núi non, gò đồng, bờ bãi, hình dạng, màu sắc, | | | | | | | |

| | | | | | | | | | | |
|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------|---------|----------------|--|
| | | <p>Bài 3: Xếp từ các láy vào nhóm thích hợp.</p> <p>- GV đặt câu hỏi chốt: + <i>Vậy có mấy loại từ láy?</i></p> <p>- GD hs mạnh dạn, tự tin qua hình ảnh cây "nhút nhát"</p> | <p>- 1 hs đọc đề bài.</p> <p>- HS làm bài vào vở- Chia sẻ lớp</p> <table border="1"> <tr> <td>Từ láy có hai tiếng giống nhau ở âm đầu</td> <td>Từ láy có hai tiếng giống nhau ở vần</td> <td>Từ láy có hai tiếng giống nhau ở cả âm đầu và vần</td> </tr> <tr> <td>nhút nhát</td> <td>lạt xạt</td> <td>Rào rào, he hé</td> </tr> </table> <p>+ <i>Có 3 loại: Láy âm đầu, láy vần, láy cả âm đầu và vần</i></p> | Từ láy có hai tiếng giống nhau ở âm đầu | Từ láy có hai tiếng giống nhau ở vần | Từ láy có hai tiếng giống nhau ở cả âm đầu và vần | nhút nhát | lạt xạt | Rào rào, he hé | |
| Từ láy có hai tiếng giống nhau ở âm đầu | Từ láy có hai tiếng giống nhau ở vần | Từ láy có hai tiếng giống nhau ở cả âm đầu và vần | | | | | | | | |
| nhút nhát | lạt xạt | Rào rào, he hé | | | | | | | | |
| 5' | C. Hoạt động ứng dụng, trải nghiệm | Nhắc HS nhớ KT bài học | <p>- Nêu lại các tiểu loại TG và TL</p> <p>- Lấy thêm VD về các tiểu loại từ láy</p> | | | | | | | |

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Trường: **TIỂU HỌC GIANG BIÊN**

GIÁO VIÊN: **NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH**

Môn học: **TIẾNG VIỆT**

Lớp: **4A1**

Phân môn: **TẬP LÀM VĂN**

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: LUYỆN TẬP XÂY DỰNG CỐT TRUYỆN

Thời gian thực hiện: Thứ ngày tháng năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Dựa vào gợi ý về nhân vật và chủ đề (SGK), xây dựng được cốt truyện có yếu tố tưởng tượng gần gũi với lứa tuổi thiếu nhi
- KN xây dựng cốt truyện
- KN kể chuyện
- GD tính trung thực, lòng hiếu thảo với cha mẹ
- NL tự học, Sử dụng ngôn ngữ

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bài giảng điện tử, máy tính, SGK
- HS: SGK, vở ghi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu | - Kể lại câu chuyện Cây khế | - 1 HS kể | Máy tính |
| 12' | B. Hoạt động hình thành KT Nhận diện đặc điểm loại văn Mục tiêu: HS biết tưởng tượng và tạo lập được một cốt truyện đơn giản theo gợi ý đã cho sẵn | * Nhận xét Đề bài: Hãy tưởng tượng và kể lại vắn tắt một câu chuyện có ba nhân vật: bà mẹ ốm, người con bằng tuổi em và một bà tiên. + Muốn xây dựng cốt truyện cần chú ý đến điều gì? * Khi xây dựng cốt truyện các em chỉ cần ghi vắn tắt các sự việc chính. Mỗi sự việc chỉ cần ghi lại một câu. * Lựa chọn chủ đề và xây dựng cốt truyện - GV yêu cầu HS chọn chủ đề. - Gọi HS đọc gợi ý 1. <i>1. Người mẹ ốm như thế nào?</i> <i>2. Người con chăm sóc mẹ như thế nào?</i> <i>3. Để chữa khỏi bệnh cho mẹ, người con gặp những khó khăn gì?</i> <i>4. Người con đã quyết tâm như thế nào?</i> | - 2 HS đọc đề bài - HS lên bảng gạch chân các từ ngữ quan trọng -..lí do xảy ra câu chuyện, diễn biến câu chuyện, kết thúc câu chuyện - Lắng nghe - HS tự do phát biểu chủ đề mình lựa chọn. 1. Người mẹ ốm rất nặng / ốm liệt giường / ốm khó mà qua khỏi. 2. Người con thương mẹ, chăm sóc tận tụy bên mẹ ngày đêm. Người con dỗ mẹ ăn từng thìa cháo./ Người con đi xin thuốc lá về nấu cho mẹ uống / 3. Người con phải vào tận rừng sâu tìm một loại thuốc quý /người con phải tìm một bà tiên già sống trên ngọn núi cao./Người con phải trèo đèo, lội suối tìm loại thuốc quý./ Người con phải cho thần Đem Tỏi đôi mắt của mình./ 4. Người con gọi mẹ cho hàng xóm rồi lặn lội vào rừng. Trong rừng người con gặp nhiều thú dữ nhưng chúng đều thương tình không ăn thịt./ Người con | Máy tính |

| | | | | |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | <p>5. Bà tiên đã giúp hai mẹ con như thế nào?</p> <p>- Gọi HS đọc gợi ý 2</p> <p>6. Để chữa khỏi bệnh cho mẹ, người con gặp những khó khăn gì?</p> <p>7. Bà tiên làm như thế nào để thử thách lòng trung thực của người con?</p> <p>8. Cậu bé đã làm gì?</p> | <p>phải chịu gai cào, chân bị đá đâm chảy máu, bụng đói để treo lên núi tìm bà tiên./ Người con đành chấp nhận cho thần Đen Tối đôi mắt của mình để lấy thuốc cứu mẹ ...</p> <p>5. Bà tiên cảm động trước tâm lòng hiếu thảo của người con và hiện ra giúp cậu./ Bà tiên hiền lành mở cửa đón cậu, cho thuốc quý rồi phẩy tay trong mắt cậu đã về đến nhà./ Bà tiên cảm động cho cậu bé thuốc và bắt thần Đen Tối trả lại đôi mắt cho cậu /...</p> <p>- 2 HS đọc thành tiếng</p> <p>6. Nhà rất nghèo không có tiền mua thuốc./ Nhà cậu chẳng còn thứ gì đáng giá cả.Mà bà con hàng xóm cũng không thể giúp gì cậu?</p> <p>7. Bà tiên biến thành cụ già đi đường, đánh rơi một túi tiền./ Bà tiên biến thành người đưa cô đi tìm loại thuốc quý tới một cái hang đầy tiền, vàng và xui cậu lấy tiền để sau này có cuộc sống sung sướng /..</p> <p>8. Cậu thấy phía trước một bà cụ già khổ sở.Cậu đoán đó là tiên của cụ cũng dùng để sống và chữa bệnh. Nếu bị đói cụ cũng ôm như mẹ cậu.Cậu chạy theo và trả lại cho bà./ Cậu bé không lấy tiền mà chỉ xin cụ dẫn đường cho mình đến chỗ có loại thuốc quý.</p> | |
| 18' | <p>C. Hoạt động thực hành</p> <p>Mục tiêu: HS bước đầu kể lại câu chuyện theo cốt truyện một cách hấp dẫn</p> | <p>- Kể trong nhóm: Yêu cầu HS kể trong nhóm theo tình huống mình chọn dựa vào các câu hỏi gợi ý</p> <p>- Kể trước lớp: GV phối hợp cùng TBHT điều hành</p> <p>+Gọi HS tham gia thi kể.Gọi lần lượt 1 HS kể theo tình huống 1 và một HS kể theo tình huống 2.</p> <p>+ Gọi HS nhận xét, đánh giá lời kể của bạn</p> <p>- Nhận xét, khen/động viên.</p> <p>- Giáo dục HS lòng hiếu thảo và tính trung thực</p> | <p>- Kể chuyện theo nhóm, 1 HS kể, các em khác lắng nghe, bổ sung, góp ý cho bạn</p> <p>- HS thi kể trước lớp.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá lời kể của bạn, bình chọn một bạn kể hay nhất, 1 bạn tưởng tượng ra cốt truyện hấp dẫn mới lạ.</p> | Máy tính |
| 5' | <p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm</p> | <p>- Gọi HS nhắc lại cách xây dựng cốt truyện</p> <p>- Dẫn dò HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe và</p> | <p>Vài HS nhắc lại: Để xây dựng được một cốt truyện, cần hình dung được:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Các nhân vật của truyện. ▪ Chủ đề của truyện ▪ Biết tưởng tượng ra diễn biến của truyện sao cho hợp lí, tạo nên một cốt truyện có ý nghĩa <p>Hãy tưởng tượng câu chuyện theo bối cảnh hiện tại: Người con nhặt được chiếc ví tiền của một người giàu có.</p> | |

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

Môn: TIẾNG VIỆT

Phân môn: TẬP LÀM VĂN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Lớp: 4A1

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: CỐT TRUYỆN

Thời gian thực hiện: Thứ 3 ngày 27 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, máy tính

- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | Gọi HS kể lại một câu chuyện đã nghe, đã đọc. | - 1 HS kể | Máy tính Vở |
| 10' | B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: HS hiểu được cấu tạo của cốt truyện gồm 3 phần cơ bản. | Bài 1: Ghi lại những sự việc chính trong truyện “Dế Mèn bênh vực kẻ yếu” + Theo em thế nào là sự việc chính? - Yêu cầu HD làm việc theo nhóm 4 theo kỹ thuật khăn trải bàn: ghi lại những sự việc chính trong truyện “Dế Mèn bênh vực kẻ yếu”, GV đi giúp đỡ từng nhóm. Nhắc nhở HS chỉ ghi một sự việc bằng một câu. - Các nhóm xong trước báo cáo kết quả, dưới sự điều hành của TBHT - GV tóm tắt lại các sự việc Bài 2: + Chuỗi các sự việc như bài 1 được gọi là cốt truyện của truyện Dế Mèn bênh vực kẻ yếu. Vậy cốt truyện là gì? Bài 3: + Sự việc 1 cho em biết điều gì? + Sự việc 2, 3, 4 kể lại những chuyện gì? + Sự việc 5 nói lên điều gì? - Kết luận: + Sự việc khơi nguồn cho những sự | - 1 HS đọc và xác định yêu cầu bài tập. + Sự việc chính là những sự việc quan trọng, quyết định diễn biến câu chuyện mà khi thiếu nó câu chuyện không còn đúng nội dung và hấp dẫn nữa. - HD làm việc theo nhóm 4 dưới sự điều hành của nhóm trưởng + Sự việc 1: Dế Mèn gặp Nhà Trò ngồi khóc bên tảng đá. + Sự việc 2: Dế Mèn gạn hỏi, Nhà Trò kể lại tình cảnh khổ khó bị bọn Nhện ức hiếp và đòi ăn hiếp. + Sự việc 3: Dế Mèn phẫn nộ cùng Nhà Trò đi đến chỗ mai phục của bọn nhện. + Sự việc 4: Gặp bọn nhện, Dế Mèn ra oai, lên án sự nhẫn tâm của chúng, bắt chúng phá vòng vây hãm Nhà Trò. + Sự việc 5: Bọn nhện sợ hãi phải nghe theo, Nhà Trò được tự do. + Cốt truyện là một chuỗi sự việc làm nòng cốt cho diễn biến của truyện. + Sự việc 1 nêu nguyên nhân Dế | Máy tính |

| | | | | |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| | | <p>việc khác là phần mở đầu của truyện.</p> <p>+ Các sự việc chính kế tiếp theo nhau nói lên tính cách nhân vật, ý nghĩa của truyện là phần diễn biến của truyện.</p> <p>+ Kết quả của các sự việc ở phần mở đầu và phần chính là phần kết thúc của truyện</p> <p>+ <i>Nêu cấu tạo của một cốt truyện?</i></p> <p>* Ghi nhớ:</p> | <p><i>Mèn bệnh vực Nhà Trò.</i></p> <p>+ <i>Sự việc 2, 3, 4 kể lại Để Mèn đã bệnh vực Nhà Trò như thế nào?</i></p> <p>+ <i>Sự việc 5 nói lên kết quả của câu chuyện</i></p> <p>+ <i>Có 3 phần: phần mở đầu, phần diễn biến, phần kết thúc.</i></p> <p>- 2 HS đọc ghi nhớ.</p> | |
| 20' | <p>Hoạt động thực hành:</p> <p>* Mục tiêu: HS biết sắp xếp sự việc thành một câu chuyện, kể lại được câu chuyện</p> | <p>Bài 1: Truyện cổ tích <i>Cây khế</i> bao gồm các sự việc chính sau. Hãy sắp xếp các sự việc chính sau thành cốt truyện..</p> <p>Bài 2: Dựa vào cốt truyện, kể lại truyện <i>Cây khế</i>.</p> <p>- Gọi HS đọc và xác định yêu cầu bài tập.</p> <p>- TBHT điều khiển kể chuyện dưới sự hỗ trợ của GV:</p> <p>- Tổ chức cho HS thi kể.</p> <p>+ Lần 1: Thi kể bằng cách kể lại đúng các sự việc đã sắp xếp.</p> <p>+ Lần 2: Thi kể bằng cách thêm bớt một số câu văn, hình ảnh, lời nói để câu chuyện thêm hấp dẫn, sinh động.</p> <p>- Nhận xét, khen/ động viên.</p> | <p>- HS thảo luận cặp đôi và sắp xếp các sự việc bằng cách đánh dấu các sự việc theo số thứ tự- Chia sẻ trước lớp</p> <p>Đ/a: 1b – 2d – 3a – 4c – 5e – 6g.</p> <p>- HS đọc và xác định yêu cầu bài tập.</p> <p>- HS tập kể lại truyện trong nhóm dưới sự điều hành của nhóm trưởng</p> <p>- HS thi kể, HS nhận xét, bình chọn bạn kể đúng, hay.</p> | Tranh |
| 5' | <p>C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm</p> | | <p>- Kể lại câu chuyện <i>Cây khế</i> cho người thân nghe</p> <p>- Kể lại chuyện <i>Cây khế</i> bằng lời của người anh.</p> | |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: LUYỆN TẬP

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ ba ngày 27 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nắm chắc kiến thức về so sánh các số tự nhiên
- Bước đầu làm quen dạng $X < 5$, $2 > X < 5$ với X là số tự nhiên.
- Củng cố kĩ năng so sánh và sắp thứ tự các số tự nhiên.
- Kĩ năng trình bày với dạng toán tìm x mới
- Tích cực, tự giác học bài.
- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* BT cần làm: Bài 1, bài 3, bài 4.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | <ul style="list-style-type: none">- Trò chơi: Sắp thứ tự- GV chuẩn bị sẵn các tấm thẻ có ghi các số, yêu cầu HS sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn (lớn đến bé)- TK trò chơi, nêu lại cách sắp thứ tự | <ul style="list-style-type: none">- HS chơi theo tổ- HS lên bảng bốc các thẻ và thảo luận- HS cầm thẻ đứng theo thứ tự quy định- Tổ nào xếp nhanh, xếp đúng thì thắng cuộc. | Máy tính Vở |
| 30' | B. Hoạt động thực hành Mục tiêu: HS nắm chắc kiến thức về so sánh các số tự nhiên <ul style="list-style-type: none">- Bước đầu làm quen dạng $X < 5$, $2 > X < 5$ với X là số tự nhiên. Biết cách giải và trình bày theo mẫu | Bài 1: Viết số. Cá nhân-Lớp Bài 3: Cá nhân-Nhóm 2- Lớp Viết chữ số thích hợp vào ô trống. + Làm ntn điền được chữ số thích hợp vào ô? <ul style="list-style-type: none">- GV hỏi để chốt KT:+ <i>Hãy nêu cách so sánh 2 số tự nhiên với nhau</i> Bài 4: Cá nhân- Cả lớp Tìm số tự nhiên x . + <i>Hãy nêu những STN bé hơn 5?</i> <ul style="list-style-type: none">- GV HD cách trình bày dạng bài tìm x < 5. | <ul style="list-style-type: none">- HS làm bài cá nhân vào nháp và chia sẻ trước lớpa. 0 ; 10 ; 100b. 9 ; 99 ; 999- HS làm bài cá nhân vào vở- HS đổi chéo vở kiểm tra- Các nhóm cử đại diện trình bàyĐáp án: a. 859 <u>0</u> 67 < 859 167b. 4<u>9</u>2 037 > 482 037c. 609 608 < 609 60 <u>9</u>d. 264 309 = <u>2</u> 64 309- Giải thích tại sao mình lại điền như vậy- Hs đọc đề bài.a. Tìm x biết $x < 5$Các số tự nhiên bé hơn 5 là: 0; 1; 2; 3; 4Vậy x là : 0; 1; 2; 3; 4 | Máy tính |

| | | | | |
|----|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho hs làm bài cá nhân vào vở. - Chữa bài, nhận xét. <p>Bài tập chờ (Bài 2): Dành cho <i>Học sinh năng khiếu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi hs nối tiếp nêu miệng kết quả. <p>+Có bao nhiêu số có 1 chữ số ? +Có bao nhiêu số có 2 chữ số? - Chữa bài, nhận xét, chốt công thức tính</p> | b.Tìm x biết : $2 < x < 5$ Số tự nhiên lớn hơn 2 và nhỏ hơn 5 là: 3; 4 Vậy x là : 3 ; 4 | |
| 5' | C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | Nhắc HS nhớ KT bài học | <ul style="list-style-type: none"> - Nắm lại kiến thức của tiết học - Tìm x biết $13 > x > 5$ | |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: YẾN, TẠ, TẤN

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 28 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Bước đầu nhận biết về độ lớn của yến, tạ, tấn, mối quan hệ của tạ, tấn, kí-lô - gam.
 - Chuyển đổi đơn vị đo giữa yến, tạ, tấn và kí-lô-gam.
 - Thực hiện phép tính với các số đo: yến, tạ, tấn.
 - Tích cực, tự giác học bài.
 - Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.
- * BT cần làm: Bài 1, bài 2 (cột 2-làm 5 trong 10 ý), bài 3 (chọn 2 trong 4 phép tính)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK, cân đồng hồ
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | <ul style="list-style-type: none">- Thực hành cân- Đặt vấn đề: Với những vật có khối lượng lớn hơn thì chúng ta còn sử dụng những đơn vị nào để đo? | <ul style="list-style-type: none">- HS thực hành cân số cân nặng của mình bằng cân đồng hồ (kg)- HS nêu ý tưởng | Máy tính Vở |
| 12' | B. Hoạt động hình thành kiến thức Mục tiêu: HS bước đầu nhận biết về độ lớn của yến, tạ, tấn. Nắm được mối quan hệ của yến, tạ, tấn. | a. Giới thiệu yến <ul style="list-style-type: none">- GV đặt vấn đề 1 yến = ? kg+ Mua 10kg gạo tức là mua mấy yến gạo?+ Mua 1 yến cám gà tức là mua bao nhiêu kí-lô-gam cám?+ Mua 20 kg rau tức là mua bao nhiêu kg rau? b. Giới thiệu tạ. <ul style="list-style-type: none">- GV đặt vấn đề 1 tạ = ? yến1 tạ = ? kg <ul style="list-style-type: none">- Lấy VD về vật có cân nặng là tạ và quy đổi ra yến, kg c. Giới thiệu tấn <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu tương tự như tạ* KL và chốt lại 3 đơn vị vừa học và sắp thứ tự | <ul style="list-style-type: none">- HS suy nghĩ - Chia sẻ trước lớp1 yến = 10 kg+ 1 yến gạo.+ 10 kg.+ 2 yến rau.- HS thảo luận nhóm 2- Chia sẻ trước lớp1 tạ = 10 yến1 tạ = 100 kg- HS lấy VDTạ - tấn-yến-kg | Máy tính |
| 18' | C. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: HS biết áp dụng chuyển đổi các đơn vị đo khối lượng, thực hiện tính toán với các số đo khối lượng. | Bài 1: Viết vào chỗ chấm. <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu lấy thêm VD về cân nặng của một số vật | <ul style="list-style-type: none">- HS làm cá nhân và chia sẻ lớp:a. Con bò cân nặng 2 tạb. Con gà cân nặng 2 kgc. Con voi cân nặng 2 tấn- HS nói tiếp nêu VD | Máy tính |

| | | | | |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| | | <p>Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm. (cột 2 làm 5 trong 10 ý)</p> <p>- GV chốt lại các đáp án đúng</p> <p>Bài 3: Tính (chọn phần a và c) - Tổ chức cho HS làm bài vào vở, đọc kết quả.</p> <p>- Gv chữa bài , nhận xét.</p> <p>Bài 4: Bài tập chờ (dành cho HS hoàn thành sớm)</p> | <p>- HS chơi trò chơi <i>Xì điện</i> dưới sự điều hành của TBHT</p> <p>- Chốt lại mối quan hệ giữa tấn, tạ, yến</p> <p>- Hs làm bài cá nhân vào vở, đổi chéo kiểm tra và báo cáo trước lớp</p> <p>Đáp án: $18 \text{ yến} + 26 \text{ yến} = 44 \text{ yến}$ $648 \text{ tạ} - 75 \text{ tạ} = 573 \text{ tạ}$ $135 \text{ tạ} \times 4 = 540 \text{ tạ}$ $512 \text{ tấn} : 8 = 64 \text{ tấn}$</p> <p>- HS trình bày bài giải vào vở Tự học</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p style="text-align: center;">Đổi 3 tấn = 30 tạ</p> <p>Chuyển sau chở được số tạ muối là: $30 + 3 = 33 \text{ (tạ)}$</p> <p>Cả hai chuyến chở được số tạ muối là: $30 + 33 = 63 \text{ (tạ)}$</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 63 tạ muối</p> | |
| 5' | <p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học</p> | Nhớ vận dụng để biết cách ước lượng một vật | <p>Ước lượng cân nặng của một số vật với các đơn vị đo tấn, tạ, yến</p> <p>- Giải BT4 với cách ngắn gọn hơn</p> | |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG

Tuần: 4 Tiết số: 1 / Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ ngày tháng năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được tên gọi, kí hiệu, độ lớn của đề-ca-gam; hec-tô-gam và gam .
- Biết chuyển đổi đơn vị đo khối lượng .
- Biết thực hiện phép tính với số đo khối lượng.
- Học tập tích cực, làm việc cẩn thận
- NL tự học, NL sáng tạo, NL giải quyết vấn đề
- * Bài tập cần làm 1, 2, BT3 (chọn 2 trong 4 phép tính).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- GV: Kẽ sẵn các dòng , cột của bảng đơn vị đo khối lượng, SGK, phiếu học tập.

| | | | | |
|-------------------|--|-----------|---------------------|--|
| Lớn hơn ki-lô-gam | | Ki-lô-gam | Nhỏ hơn ki- lô- gam | |
| | | | | |

- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG | | | | | | | | | | | |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----|----|---------|--|-----|----|-----|----|----|-----|--|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | | | | | | | | | | | | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | - Nêu tên các đơn vị đo khối lượng đã học - So sánh các đơn vị này với kg | - HS nêu tên - Các đơn vị lớn hơn kg | Máy tính Vở | | | | | | | | | | | |
| 12' | B. Hoạt hình thành kiến thức mới Mục tiêu: HS nắm được tên gọi, kí hiệu, độ lớn của dag, hg, và mối quan hệ của chúng. | a.Giới thiệu về Đề-ca- gam, Hec-tô-gam + Nêu các đơn vị đo khối lượng đã học? +GV đề xuất: Để đo các khối lượng nặng hàng chục gam người ta dùng đơn vị đo nào? - GV chốt hai đơn vị là đề-ca-gam và hec-to-gam - Hướng dẫn cách viết tắt 2 đơn vị: +Đề - ca - gam viết tắt : dag +Hec-to-gam viết tắt là hg + GV nêu vấn đề: 1 dag=?g $1\text{ hg} = ?\text{dag}$ $1\text{ hg} = ?\text{ g}$ + So sánh 2 đơn vị mới với kg? b.Lập bảng đơn vị đo khối lượng. - Yêu cầu HS làm việc nhóm 4: + Hoàn thành bảng đơn vị đo khối lượng. | - Hs theo dõi. - Tán, tạ, yến, kg, gam. - HS thảo luận nhóm 2, đề xuất phương án trả lời - HS đọc tên đơn vị mới - HS ghi kí hiệu của 2 đơn vị mới +HS thảo luận nhóm 2 và chia sẻ trước lớp: 1 dag= 10g $1\text{ hg} = 10\text{dag}$ $1\text{ hg} = 100\text{g}$ + Hai đơn vị này bé hơn kg - HS làm việc nhóm 4 dưới sự điều hành của nhóm trưởng- Chia sẻ trước lớp dưới sự điều hành của TBHT: | Máy tính | | | | | | | | | | | |
| | | <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td colspan="2">Lớn hơn kg</td> <td>kg</td> <td colspan="2">Nhỏ hơn</td> </tr> <tr> <td>Tán</td> <td>Tạ</td> <td>Yến</td> <td>Kg</td> <td>hg</td> <td>dag</td> </tr> </table> | | Lớn hơn kg | | kg | Nhỏ hơn | | Tán | Tạ | Yến | Kg | hg | dag | |
| Lớn hơn kg | | kg | Nhỏ hơn | | | | | | | | | | | | |
| Tán | Tạ | Yến | Kg | hg | dag | | | | | | | | | | |

| | | Lớn hơn kg | kg | Nhỏ hơn kg | | | |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------|
| | | | kg | | | | |
| | | <p>+ Nhận xét về mối quan hệ của các đơn vị đo trong bảng</p> <p>- GV chốt</p> | | | <p>+ Mỗi đơn vị đo khối lượng đều gấp 10 lần đơn vị bé hơn liền nó.</p> <p>- HS đọc đồng thanh bảng đơn vị đo khối lượng</p> | | |
| 18' | <p>C. Hoạt động luyện tập, thực hành</p> <p>Mục tiêu: HS biết biết được tên gọi, mối quan hệ của các đơn vị đo, đổi được cả đơn vị đo</p> | <p>Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm.</p> <p>- Chữa bài, nhận xét.</p> <p>Bài 2: Tính.(chọn 2 phép tính)</p> <p>- GV thu vở, nhận xét, đánh giá 5-7 bài</p> <p>- Yêu cầu các HS đã làm xong trước hoàn thành hết BT2</p> <p>Bài 3: > ; < ; = .</p> <p>- Chữa bài, nhận xét.</p> <p>Bài tập chờ (Bài 4) dành cho các HS hoàn thành sớm</p> | | | <p>- 1 hs đọc đề bài.</p> <p>- HS làm bài cá nhân – Chia sẻ nhóm 2– Chia sẻ trước lớp</p> <p>Đáp án: $380\text{ g} + 195\text{ g} = 575\text{ g}$ $928\text{ dag} - 274\text{ dag} = 654\text{ dag}$</p> <p>$5\text{ dag} = 50\text{ g}$ $4\text{ tạ } 30\text{ kg} > 4\text{ tạ } 3\text{ kg}$ $8\text{ tấn} < 8100\text{ kg}$ $3\text{ tấn } 500\text{ kg} = 3500\text{ kg}$</p> <p>- HS làm vào vở Tự học</p> <p>Đáp án: Có tất cả số ki-lô-gam bánh, kẹo là: $4 \times 150 + 2 \times 200 = 1000\text{ (g)}$ Đổi $1000\text{ g} = 1\text{ kg}$ Đáp số: 1 kg</p> | | Máy tính |
| 5' | <p>D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm</p> <p>Mục tiêu: củng cố, khắc sâu kiến thức đã học</p> | Nhắc HS nhớ KT bài học | | | <p>- Ghi nhớ bảng đơn vị đo khối lượng</p> <p>- Tìm các bài toán cùng dạng trong sách Toán buổi 2 để làm</p> | | Máy tính |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: SO SÁNH VÀ XẾP THỨ TỰ CÁC SỐ TỰ NHIÊN

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 26 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Bước đầu hệ thống hóa một số hiểu biết ban đầu về so sánh hai số tự nhiên, xếp thứ tự các số tự nhiên.
 - Học sinh so sánh chính xác được các số tự nhiên và biết sắp theo đúng thứ tự.
 - HS có thái độ học tập tích cực, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.
- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.
- *Bài tập cần làm: Làm BT 1(cột a), BT2(a,c), BT3(a).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK .Bảng phụ ghi nội dung BT2
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | - Trò chơi: Ai nhanh, ai đúng? - GV đọc số, 3 tổ cử đại diện lên bảng viết số | - HS tham gia chơi - Tổ nào viết đúng và nhanh là tổ chiến thắng | Máy tính Vở |
| 12' | B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: HS hệ thống hóa một số kiến thức ban đầu về so sánh hai STN, đặc điểm về thứ tự các STN.. | a. So sánh 2 STN. * GV nêu VD 1: - So sánh 2 số 99 và 100 + Căn cứ vào đâu để em so được như vậy? - GV chốt: Khi so sánh 2 STN, số nào có nhiều chữ số hơn thì số đó lớn hơn và ngược lại * GV nêu VD2: So sánh 29 896 và 30 005 25 136 và 23 894 + Vì sao em so sánh được như vậy? - GV chốt: Khi so sánh 2 STN có số chữ số bằng nhau, ta so sánh các cặp số ở cùng 1 hàng, bắt đầu từ hàng cao nhất * GV nêu dãy số tự nhiên: 0, 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9... + Số đứng trước so với số đứng sau thì ntn? Và ngược lại? b. Xếp thứ tự các số tự nhiên. - Gv nêu 1 nhóm số tự nhiên. 7698 ; 7968 ; 7896 ; 7869 + Vì sao ta xếp được các số tự | - HS thảo luận nhóm 2, nêu cách so sánh - HS: $99 < 100$; $100 > 99$ Và giải thích tại sao mình lại so sánh như vậy - HS nhắc lại - HS lấy VD và tiến hành so sánh - HS làm việc nhóm 4 dưới sự điều hành của nhóm trưởng và báo cáo kết quả trước lớp - Hs trả lời: $29\ 896 < 30\ 005$ $25\ 136 > 23\ 894$ + Hs đại diện nêu: <i>Ta so sánh các cặp chữ số ở cùng hàng...</i> - HS nêu lại và lấy VD, thực hiện so sánh - HS + Hai số tự nhiên liền kề nhau hơn (kém) nhau 1 đơn vị. - Hs sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn: $7698 < 7869 < 7896 < 7968$ | Máy tính |

| | | | | |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | <i>nhiên theo thứ tự?</i> * KL cách sắp thứ tự: + B1: So sánh các STN +B2: Xếp theo thứ tự yêu cầu | + Vì ta luôn so sánh được các STN với nhau. | |
| 18' | C. Hoạt động luyện tập, thực hành Mục tiêu: HS biết áp dụng so sánh các số tự nhiên và đặc điểm về thứ tự các STN | Bài 1(cột a): Điền dấu > ; < ; = . - Câu hỏi chốt: + <i>Tại sao em so sánh được</i> $1234 > 999$ $93\ 501 > 92\ 410$ + <i>Muốn so sánh 2 STN ta làm thế nào?</i> Bài 2(a, c): Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn. + <i>Nêu cách xếp thứ tự các số tự nhiên?</i> Bài 3(a): Viết các số sau theo thứ tự từ lớn đến bé. - Yêu cầu HS chốt cách sắp thứ tự | - HS làm cá nhân - Chia sẻ cặp đôi - Chia sẻ kết quả trước lớp $1234 > 999$ $35\ 784 < 35\ 780$ $8754 < 87\ 540$ $92\ 501 > 92\ 410$ $39\ 680 = 39\ 000 + 680$ $17600 = 17000 + 600$ - HS làm cá nhân- Chia sẻ trước lớp a. $8136 < 8\ 316 < 8\ 361$ b. $5\ 724 < 5\ 740 < 5\ 742$ c. $63\ 841 < 64\ 813 < 64\ 831$ - HS làm cá nhân- Chia sẻ trước lớp - 2 hs lên bảng, lớp làm vào vở. a. $1984 > 1978 > 1952 > 1942$ b. $1969 > 1954 > 1945 > 1890$. | Máy tính |
| 5' | D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học | Nhắc HS nhớ KT bài học | - Ghi nhớ nội dung bài học - Tìm các bài toán tương tự trong sách Toán buổi 2 và giải | Máy tính |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: TOÁN

Lớp: 4A1

Tên bài học: GIÂY, THẾ KỶ

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ sáu ngày 30 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Có ý niệm về giây - thế kỷ.
 - Biết mối quan hệ giữa giây và phút, giữa thế kỷ và năm.
 - Quy đổi được các đơn vị dựa vào mối quan hệ.
 - Biết xác định một năm cho trước thuộc thế kỉ nào.
 - Biết tôn trọng thời giờ.
 - Yêu kính BH, tự hào dân tộc
 - NL tự học, làm việc nhóm, tính toán
- * Bài tập cần làm BT1, BT2(a,b).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK
- HS: Vở BT, SGK,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | -Chơi trò chơi Chuyển điện - Nêu tên các đơn vị đo khối lượng đã học. | - HS cùng chơi dưới sự điều hành của TBHT | Máy tính Vở |
| 15' | B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: HS làm quen với đơn vị đo thời gian và mối quan hệ của chúng. | a. Giới thiệu về giây. - Gv giới thiệu kim giây trên mặt đồng hồ. Yêu cầu HS làm việc nhóm 2 + Khoảng thời gian kim giờ đi từ một số nào đó đến số liền ngay sau đó là bao nhiêu giờ? + Khoảng thời gian kim phút đi từ một vạch đến vạch liền ngay sau đó là bao nhiêu phút? + một giờ bằng bao nhiêu phút? + Khoảng thời gian kim giây đi từ một vạch nào đó đến vạch liền ngay sau đó là bao nhiêu giây? - Cho hs ước lượng thời gian đứng lên, ngồi xuống xem là bao nhiêu giây? b. Giới thiệu về thế kỉ. - Đơn vị đo lớn hơn năm là thế kỉ. 1 thế kỉ = 100 năm. - Gv giới thiệu về thế kỉ thứ nhất. + Năm 1975 thuộc thế kỉ nào? + Người ta dùng chữ số La Mã để ghi kí hiệu thế kỉ | - Hs theo dõi. - Hs quan sát sự chuyển động của kim đồng hồ, thảo luận nhóm 4 các câu hỏi và chia sẻ trước lớp + Kim giờ đi từ 1 số đến số tiếp liền sau là 1 giờ. + Là 1 phút + 1 giờ = 60 phút. + Là 1 giây - Hs theo dõi, lấy ví dụ thực hành. - Hs đếm khoảng thời gian. - Hs nêu lại. + Thế kỉ 20 | Máy tính |

| | | | | |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 15' | C. Hoạt động thực hành | Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm. - Tổ chức cho hs nêu miệng kết quả. (các ý không làm 7 phút =...giây; 9 thế kỉ=...năm ; 1/5 thế kỉ = ..năm) - Gv chốt lại đáp án Bài 2: <i>a/ Bác Hồ sinh năm 1890, Bác Hồ sinh vào thế kỉ nào?</i> <i>b/ Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước năm 1911, Bác Hồ ravào thế kỉ nào?</i> <i>c/Bà Triệu lãnh đạo khởi nghĩa chống quân Đông Ngô năm 248. Năm đó thuộc thế kỉ nào ?</i> - Gv chữa bài, nhận xét. - GD lòng yêu kính BH, tự hào truyền thống dân tộc. Bài 3: | - Hs đọc yêu cầu đề, làm việc cá nhân, chữa chốt đáp án - Hs đọc yêu cầu đề, làm việc nhóm 2 và chia sẻ trước lớp + năm 1890 thuộc thế kỉ 19 + năm 1911 thuộc thế kỉ 20 + năm 1945 thuộc thế kỉ 20 + năm 248 thuộc thế kỉ 3 Đáp án: Năm 1010 thuộc thế kỉ 11 Đến nay là 2007 - 1010 = 997 năm Năm 938 thuộc thế kỉ 10 | |
| 5' | D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố KT | Ghi nhớ nội dung bài học | - Làm các bài tập liên quan trong sách Toán buổi 2 - Nêu VD chứng tỏ 1 giây là khoảng thời gian rất dài. | |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: KHOA HỌC

Lớp: 4A1

Tên bài học: TẠI SAO CẦN ĂN PHỐI HỢP

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết:1

NHIỀU LOẠI THỨC ĂN ?

Thời gian thực hiện: Thứ ba ngày 27 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS hiểu được để có sức khỏe tốt phải ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay đổi món.
- Hiểu về tháp dinh dưỡng: cần ăn đủ các nhóm thức ăn chứa nhiều chất bột đường, nhóm chứa nhiều vi-ta-min và chất khoáng; ăn vừa phải nhóm thức ăn chứa nhiều chất đạm; ăn có mức độ nhóm chứa nhiều chất béo; ăn ít đường và hạn chế muối
- Biết phân loại thức ăn theo nhóm chất dinh dưỡng.
- Biết cách chọn lựa các loại thức ăn tốt cho sức khỏe và cân đối theo tháp dinh dưỡng
- Ăn uống đầy đủ và đa dạng thực phẩm để có đầy đủ chất dinh dưỡng.
- NL giải quyết vấn đề, hợp tác

* GDKNS:

- Tự nhận thức về sự cần thiết phối hợp các loại thức ăn
- Bước đầu tự phục vụ khi lựa chọn các loại thực phẩm phù hợp cho bản thân và có lợi cho sức khỏe

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV:- Các hình minh họa ở trang 16, 17 / SGK (phóng to nếu có điều kiện).
- Bảng nhóm.
- HS chuẩn bị bút vẽ, bút màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | <ul style="list-style-type: none">- Trò chơi: Tôi chứa vitamin gì? <ul style="list-style-type: none">- GV chốt KT, dẫn vào bài mới | <ul style="list-style-type: none">- HS chơi theo tổ- 1 HS cầm tấm thẻ có ghi tên thực phẩm, chỉ định 1 HS khác nói tên vitamin có trong loại thực phẩm đó- HS nhận xét, đánh giá | Máy tính Vở |
| 30' | B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Biết phân loại thức ăn theo nhóm chất dinh dưỡng.- Hiểu được để có sức khỏe tốt phải ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay đổi món, biết cần ăn đủ chất dinh dưỡng | HD1: Thảo luận về sự cần thiết phải ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay đổi món: <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu thảo luận theo nhóm 4.+ <i>Tại sao chúng ta nên ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay đổi món?</i>- GV theo dõi, giúp đỡ nếu HS gặp khó khăn, GV có thể đưa ra câu hỏi phụ.- TBHT điều khiển lớp báo cáo dưới sự hướng dẫn của GV.+ <i>Nhắc lại tên một số thức ăn mà các em thường ăn?</i>+ <i>Nếu ngày nào cũng ăn một vào món cố định em sẽ thấy thế nào?</i>+ <i>Có loại thức ăn nào chứa đầy đủ tất cả các chất dinh dưỡng không?</i> | <ul style="list-style-type: none">- HS thảo luận nhóm 4 dưới sự điều hành của nhóm trưởng1. Tại sao phải ăn phối hợp nhiều thức ăn?- Đại diện nhóm báo cáo câu trả lời+ <i>Thịt, hay cá, ...</i>+ <i>Em cảm thấy chán, không muốn ăn, không thể ăn được.</i>+ <i>Không có loại thức ăn nào chứa đầy đủ các chất dinh dưỡng cả.</i>+ <i>Sẽ không đủ chất, cơ thể không</i> | Máy tính |

| | | | | |
|----|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | <p>+ Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta chỉ ăn thịt cá mà không ăn rau? + Vì sao phải ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay đổi món? - GV chốt KT và chuyên HĐ</p> <p>HĐ2: Làm việc với SGK tìm hiểu tháp dinh dưỡng cân đối. Bước 1: Làm việc cá nhân: + YC HS nghiên cứu tháp dinh dưỡng dành cho người lớn. * Bước 2: Làm việc theo cặp: - GV yêu cầu hai HS thay phiên đặt câu hỏi và trả lời: + Nhóm thức ăn nào cần ăn đủ? + Nhóm nào cần ăn vừa phải hoặc có mức độ? + Thức ăn nào chỉ nên ăn ít hoặc hạn chế? * Bước 3: Làm việc cả lớp: - GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả làm việc theo cặp dưới dạng đồ vui. * Lưu ý: HS có thể đảo ngược lại: Ví dụ người được đồ đưa ra tên một loại thức ăn và yêu cầu người trả lời nói xem thức ăn đó cần được ăn như thế nào. - GV kết luận và chuyên HĐ</p> <p>HĐ3: Trò chơi: Đi chợ: Bước 1: GV hướng dẫn cách chơi. - GV cho HS thi kể hoặc vẽ, viết các thức ăn, đồ uống hằng ngày. Bước 2: Tổ chức cho HS chơi. Bước 3: GV và HS nhận xét sự lựa của ai phù hợp, có lợi cho sức khỏe. - Nhận xét, khen, tổng kết trò chơi - GD KNS: Biết cách chọn lựa thức ăn và tự phục vụ bản thân các món ăn đơn giản phù hợp và có lợi cho SK</p> | <p>hoạt động bình thường được... + Giúp cơ thể nay đủ chất dinh dưỡng... - 2 HS đọc to mục Bạn cần biết trang 17 / SGK.</p> <p>2. Tìm hiểu tháp dinh dưỡng</p> <p>- HS nghiên cứu tháp dinh dưỡng</p> <p>- HS hỏi đáp nhóm đôi</p> <p>+ nhóm tinh bột và rau xanh, quả chín + thịt cá, dầu mỡ và đường + muối</p> <p>- Các nhóm chia sẻ kết quả trước lớp, lớp nhận xét, bổ sung</p> <p>- HS tham gia chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của GV và sự điều hành của TBHT - HS tham gia chơi sẽ giới thiệu trước lớp những thức ăn, đồ uống mà mình lựa chọn cho từng bữa và giải thích tại sao lại chọn món ăn đó.</p> | |
| 5' | C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | - Vì sao phải ăn phối hợp nhiều loại thức ăn và thường xuyên thay | - HS nêu. - Xây dựng thực đơn cho bữa ăn trưa 4 người với đầy đủ các nhóm chất dinh dưỡng | Máy tính |

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: KHOA HỌC

Lớp: 4A1

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: TẠI SAO CẦN ĂN PHỐI HỢP ĐẠM ĐỘNG VẬT VÀ ĐẠM THỰC VẬT?

Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 28 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết được cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật để cung cấp đầy đủ chất cho cơ thể.
- Nêu ích lợi của việc ăn cá: đạm của cá dễ tiêu hơn đạm của gia súc, gia cầm.
- Xác định được các nhóm thức ăn có chứa đạm động vật, đạm thực vật.
 - GD HS ý thức ăn uống hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng
- NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử,
- HS: Vở BT, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | <ul style="list-style-type: none">- Tại sao cần ăn đa dạng thức ăn và thay đổi món thường xuyên?- GV chốt, dẫn vào bài mới | <ul style="list-style-type: none">- HS trả lời, các HS khác nhận xét, bổ sung | Máy tính Vở |
| 30' | B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Biết được cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật để cung cấp đầy đủ chất cho cơ thể.- Nêu ích lợi của việc ăn cá | <p><i>a. Tìm hiểu bài:</i></p> <p>HĐ1: Trò chơi: “Kể tên những món ăn chứa nhiều chất đạm”.</p> <ul style="list-style-type: none">- Chia lớp thành 2 đội: Mỗi đội cử 1 trọng tài giám sát đội bạn.- Thành viên trong mỗi đội nối tiếp nhau lên bảng ghi tên các món ăn chứa nhiều chất đạm. (Lưu ý mỗi HS chỉ viết tên 1 món ăn)- GV cùng trọng tài công bố kết quả của 2 đội.- Khen đội thắng cuộc.- GV chuyển hoạt động: Những thức ăn chứa nhiều chất đạm đều có nhiều chất bổ dưỡng. Vậy những món ăn nào vừa cung cấp đạm động vật vừa cung cấp đạm thực vật và chúng ta phải ăn chúng như thế nào. Chúng ta cùng tìm hiểu. <p>HĐ2: Tại sao cần ăn phối hợp đạm động vật và đạm thực vật.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu cả lớp cùng đọc lại danh sách các món ăn chứa nhiều chất đạm do các em lập nên qua trò chơi và chỉ ra các món ăn nào chứa nhiều đạm ĐV vừa chứa đạm TV.- Chia nhóm HS.- Yêu cầu các nhóm nghiên cứu bảng | <ul style="list-style-type: none">- HS chơi trò chơi theo 2 đội- HS lên bảng viết tên các món ăn.- 2 HS nối tiếp nhau đọc to trước lớp, HS dưới lớp đọc thầm theo.- Chia nhóm và tiến hành thảo luận dưới sự điều hành của nhóm trưởng- TBHT điều khiển các nhóm báo | Máy tính |

| | | | | |
|----|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | <p>thông tin vừa đọc, các hình minh họa trong SGK và trả lời các câu hỏi sau:</p> <p>+ <i>Những món ăn nào vừa chứa đạm động vật, vừa chứa đạm thực vật?</i></p> <p>+ <i>Tại sao không nên chỉ ăn đạm động vật hoặc chỉ ăn đạm thực vật?</i></p> <p>+ <i>Vì sao chúng ta nên ăn nhiều cá?</i></p> <p>- Kết luận: Ăn kết hợp cả đạm động vật và đạm thực vật sẽ giúp cơ thể có thêm những chất dinh dưỡng bổ sung cho nhau và giúp cho cơ quan tiêu hoá hoạt động tốt hơn. Chúng ta nên ăn thịt ở mức vừa phải, nên ăn cá nhiều hơn thịt, tối thiểu mỗi tuần nên ăn ba bữa cá....</p> | <p>cáo:</p> <p>+ <i>Đậu kho thịt, lẩu cá, thịt bò xào rau cải, tôm nấu bóng, canh cua, ...</i></p> <p>+ <i>Nếu chỉ ăn đạm động vật hoặc đạm thực vật thì sẽ không đủ chất dinh dưỡng cho hoạt động sống của cơ thể. Mỗi loại đạm chứa những chất bổ dưỡng khác nhau.</i></p> <p>+ <i>Chúng ta nên ăn nhiều cá vì cá là loại thức ăn dễ tiêu, trong chất béo của cá có nhiều a- xít béo không no có vai trò phòng chống bệnh xơ vữa động mạch.</i></p> <p>- HS liên hệ việc ăn uống của bản thân hàng ngày và cách điều chỉnh chế độ ăn cho có đủ các loại đạm</p> | |
| 5' | C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | <p>- Tại sao không nên chỉ ăn đạm động vật hoặc chỉ ăn đạm thực vật?</p> | <p>- HS nêu</p> <p>- Suu tầm tranh ảnh về ích lợi của việc dùng muối i- ốt trên báo hoặc tạp chí.</p> <p>- Hãy nêu cách nấu một món ăn vừa chứa đạm ĐV, vừa chứa đạm TV.</p> | Máy tính |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: LỊCH SỬ

Lớp: 4A1

Tên bài học: NƯỚC ÂU LẠC

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Thời gian thực hiện: Thứ sáu ngày 30 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nắm được một cách sơ lược cuộc kháng chiến chống Triệu Đà của nhân dân Âu Lạc: Triệu Đà nhiều lần kéo quân sang xâm lược Âu Lạc. Thời kì đầu do đoàn kết, có vũ khí lợi hại nên giành được thắng lợi; nhưng về sau do An Dương Vương chủ quan nên cuộc kháng chiến thất bại.

* HS năng khiếu:

- Biết những điểm giống nhau của người Lạc Việt và Âu Việt.
- Biết sự phát triển về quân sự của nước Âu Lạc (nêu tác dụng của nỏ và thành Cổ Loa).
- So sánh được điểm giống và khác nhau trong đời sống của người Lạc Việt và người Âu Việt
- Kỹ năng đọc lược đồ, kỹ năng kể chuyện
- Giáo dục HS chủ quan, lơ là trong mọi tình huống
- NL ngôn ngữ, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: - Lược đồ Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.
 - Hình trong SGK phóng to.
 - Phiếu học tập của HS.
- HS: vở BT, SGK, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | <ul style="list-style-type: none">-Yêu cầu HS kể chuyện Chiếc nỏ thần.- Nhận xét và giới thiệu vào bài | <ul style="list-style-type: none">- 1 HS kể (M4) - HS chú ý lắng nghe | Máy tính Vở |
| 30' | B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: - Nắm được một cách sơ lược cuộc kháng chiến chống Triệu Đà của nhân dân Âu Lạc: Triệu Đà nhiều lần kéo quân sang xâm lược Âu Lạc | <p>HĐ1: So sánh cuộc sống của người Lạc Việt và người Âu Việt</p> <ul style="list-style-type: none">- GV phát phiếu bài tập cho HS- GV yêu cầu HS đọc SGK và làm bài tập sau: Điền dấu x vào ô <input type="checkbox"/> những điểm giống nhau về cuộc sống của người Lạc Việt và người Âu Việt. <p>*Kết luận: Cuộc sống của người Âu Việt và người Lạc Việt có những điểm tương đồng và họ sống hòa hợp với nhau.</p> <p>HĐ 2: Tìm hiểu về nước Âu Lạc</p> <ul style="list-style-type: none">- GV treo lược đồ lên bảng- Cho HS xác định trên lược đồ hình 1 nơi đóng đô của nước Âu Lạc. | <ul style="list-style-type: none">- HS làm việc cá nhân- Chia sẻ trước lớp<input type="checkbox"/> Sống cùng trên một địa bàn.<input type="checkbox"/> Đều biết chế tạo đồ đồng.<input type="checkbox"/> Đều biết rèn sắt.<input type="checkbox"/> Đều trồng lúa và chăn nuôi.<input type="checkbox"/> Tục lệ có nhiều điểm giống nhau.- HS khác nhận xét, bổ sung- HS chỉ vị trí của nước Âu Lạc trên lược đồ- HS làm việc nhóm 4- Chia sẻ lớp | Máy tính |

| | | | | |
|----|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | <p>- TBHT điều khiển các nhóm lên báo cáo kết quả</p> <p>- GV chốt: Nước Văn Lang đóng đô ở Phong châu là vùng rừng núi, nước Âu Lạc đóng đô ở vùng đồng bằng.</p> <p>- Xây thành Cổ Loa, sử dụng rộng rãi lưỡi cày bằng đồng, biết rèn sắt, chế tạo nỏ thần.</p> <p>HD 3: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Triệu Đà của nhân dân Âu Lạc.</p> <p>- GV đặt câu hỏi cho cả lớp để HS thảo luận: + Vì sao cuộc xâm lược của quân Triệu Đà lại bị thất bại? + Vì sao năm 179 TCN nước Âu Lạc lại rơi vào ách đô hộ của PK phương Bắc?</p> <p>- GV nhận xét và kết luận, liên hệ giáo dục ý thức cảnh giác cho HS</p> | <p>+ “So sánh sự khác nhau về nơi đóng đô của nước Văn Lang và nước Âu Lạc”.</p> <p>+ Người Âu Lạc đã đạt được những thành tựu gì trong cuộc sống? (Về xây dựng, sản xuất, làm vũ khí?)</p> <p>- HS lắng nghe Các nhóm thảo luận – Chia sẻ trước lớp + Vì người Âu Lạc đoàn kết một lòng chống giặc ngoại xâm lại có tướng chỉ huy giỏi, vũ khí tốt, thành lũy kiên cố. + Vì Triệu Đà dùng kế hoãn binh và cho con trai là Trọng Thủy sang - Nhóm khác nhận xét, bổ sung - 2 HS đọc</p> | |
| 5’ | C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | <p>- GV cho HS đọc ghi nhớ trong khung. - GV tổng kết và giáo dục tư tưởng.</p> | <p>- Tìm đọc các tác phẩm liên qua đến An Dương Vương: Mị Châu-Trọng Thủy, An Dương Vương xây thành Cổ Loa,..</p> | Máy tính |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: ĐỊA LÍ

Lớp: 4A1

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 1

Tên bài học: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA NGƯỜI DÂN Ở HOÀNG LIÊN SƠN

Thời gian thực hiện: Thứ năm ngày 29 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được một số hoạt động sản xuất chủ yếu của người dân ở Hoàng Liên Sơn:
 - + Trồng trọt: trồng lúa, ngô, chè, trồng rau và cây ăn quả,... trên nương rẫy, ruộng bậc thang.
 - + Làm các nghề thủ công: dệt, thêu, đan, rèn, đúc,...
 - + Khai thác khoáng sản: a-pa-tít, đồng, chì, kẽm,...
 - + Khai thác lâm sản: gỗ, mây, nứa,.
- Sử dụng tranh, ảnh để nhận biết một số hoạt động sản xuất của người dân: làm ruộng bậc thang, nghề thủ công truyền thống, khai thác khoáng sản.
- Nhận biết được khó khăn của giao thông miền núi: đường nhiều dốc cao, quanh co, thường bị sụt, lở vào mùa mưa.
- * HS năng khiếu: Xác lập được mối quan hệ giữa điều kiện tự nhiên và hoạt động sản xuất của con người: Do địa hình dốc, người dân phải xẻ sườn núi thành những bậc phẳng tạo nên ruộng bậc thang; miền núi có nhiều khoáng sản nên ở Hoàng Liên Sơn phát triển nghề khai thác khoáng sản.
- Biết trân quý người dân trên mọi miền Tổ quốc
- NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ

*BVMT:

- Sự thích nghi và cải tạo môi trường của con người ở miền núi và trung du
 - +Làm nhà sàn để tránh ẩm thấp và thú dữ
 - +Trồng trọt trên đất dốc
 - +Khai thác khoáng sản, rừng, sức nước
 - +Trồng cây công nghiệp trên đất ba dan
- Một số đặc điểm chính của môi trường và TNTN và việc khai thác TNTN ở miền núi và trung du (rừng, khoáng sản, đất đỏ ba dan, sức nước..)

*TKNL:

- Miền núi phía Bắc có nhiều khoáng sản, trong đó có nguồn năng lượng: than; có nhiều sông, suối với cường độ chảy mạnh có thể phát sinh năng lượng phục vụ cuộc sống.
- Vùng núi có nhiều rừng cây, đây là nguồn năng lượng quan trọng để người dân sử dụng trong việc đun, nấu và sưởi ấm. Đây cũng là khu vực có một diện tích rừng khá lớn. Cuộc sống của người dân ở đây gắn liền với việc khai thác rừng (gỗ, củi...).
- Giúp học sinh thấy được tầm quan trọng của các loại tài nguyên nói trên, từ đó giáo dục ý thức sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên đó.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, giáo án điện tử, SGK, bản đồ hành chính(thu nhỏ)
- HS: Vở BT, SGK, vở ô li

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | <ul style="list-style-type: none">- Nêu tên một số dân tộc ít người ở HLS?- Trang phục, lễ hội, chợ phiên của họ có đặc điểm gì?- GV chốt ý và giới thiệu bài | <ul style="list-style-type: none">- HS trả lời.- HS đánh giá, nhận xét. | Máy tính Vở |

| | | | | |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 30' | <p>B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: : Nêu được một số hoạt động sản xuất chủ yếu của người dân ở Hoàng Liên Sơn. Nhận biết được khó khăn của giao thông miền núi</p> | <p>Hoạt động 1.Trồng trọt trên đất dốc: - Yêu cầu HS làm việc nhóm 2 vào phiếu học tập + <i>Người dân ở Hoàng Liên Sơn thường trồng những cây gì? Ở đâu?</i> + <i>Tìm hiểu vị trí của địa điểm ghi ở hình 1 trên bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam.</i> * <i>HS quan sát hình 1</i> + <i>Ruộng bậc thang thường được làm ở đâu?</i> + <i>Tại sao phải làm ruộng bậc thang?</i> + <i>Người dân Hoàng Liên Sơn trồng gì trên ruộng bậc thang?</i> - GV nhận xét, kết luận.</p> <p>Hoạt động 2: Nghề thủ công truyền thống: * GV cho HS dựa vào tranh,ảnh, vốn hiểu biết để thảo luận trong nhóm theo các gợi ý sau: + <i>Kể tên một số sản phẩm thủ công nổi tiếng của một số dân tộc ở vùng núi Hoàng Liên Sơn.</i> + <i>Nhận xét về màu sắc của hàng thổ cẩm.</i> - GV nhận xét và kết luận.</p> <p>Hoạt động 3: .Khai thác khoáng sản: - GV cho HS quan sát hình 3 và đọc SGK mục 3 để trả lời các câu hỏi sau: + <i>Kể tên một số khoáng sản có ở Hoàng Liên Sơn.</i> + <i>Ở vùng núi Hoàng Liên Sơn , hiện nay khoáng sản nào được khai thác nhiều nhất?</i> + <i>Mô tả quá trình sản xuất ra phân lân.</i></p> <p>+ <i>Tại sao chúng ta phải bảo vệ, giữ gìn và khai thác khoáng sản hợp lí?</i> + <i>Ngoài khai thác khoáng sản, người dân miền núi còn khai thác gì?</i></p> | <p>- HS làm việc nhóm 2 và chia sẻ trước lớp: + <i>Trồng ngô, khoai, sắn, ...ở trên nương.</i> + <i>HS lên chỉ trên bản đồ.</i> + <i>Ở các sườn núi.</i> + <i>Giúp cho việc giữ nước, chống xói mòn.</i> + <i>Ruộng bậc thang thường được trồng lúa, ngô, chè và được trồng ở sườn núi.</i></p> <p>- HS dựa vào tranh , ảnh để thảo luận nhóm 4 - HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp. HS nhóm khác nhận xét, bổ sung. + <i>Hàng dệt, may, thêu, đan lát,rèn, đúc..</i> + <i>Màu sắc sặc sỡ, bền đẹp, có hoa văn độc đáo.</i></p> <p>- Cá nhân tìm hiểu và chia sẻ trước lớp - HS cả lớp quan sát hình 3 và đọc mục 3 ở SGK rồi trả lời: + <i>A- pa- tit , đồng , chì , kẽm ...</i> + <i>A- pa- tit.</i> + <i>Quặng a- pa- tit được khai thác ở mỏ, sau đó được làm giàu quặng (loại bỏ bớt đất đá tạp chất).Quặng được làm giàu đạt tiêu chuẩn sẽ được đưa vào nhà máy để sản xuất ra phân lân phục vụ nông nghiệp.</i> + <i>Vì khoáng sản được dùng làm nguyên liệu cho nhiều ngành công nghiệp.</i> + <i>Gỗ, mây, nứa...và các lâm sản quý khác.</i></p> | Máy tính |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|

| | | | | |
|----|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| | | * KL và tổng kết HĐ | -HS theo dõi, nêu tầm quan trọng của các loại tài nguyên, từ đó có ý thức sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên đó. | |
| 5' | C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | *Tích hợp Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả: - Miền núi phía bắc có nhiều khoáng sản, trong đó có nguồn năng lượng: than; có nhiều sông, suối với cường độ chảy mạnh có thể phát sinh năng lượng phục vụ đời sống. - Vùng núi có nhiều rừng cây, đây là nguồn năng lượng quan trọng để người dân sử dụng trong việc đun, nấu và sưởi ấm. -Đây cũng là khu vực có một diện tích rừng khá lớn. Cuộc sống của người dân ở đây gắn liền với việc khai thác rừng (gỗ, củi..) | - Sưu tầm tranh, ảnh về ruộng bậc thang và các HDSX của người dân HLS | Máy tính |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: ĐẠO ĐỨC

Lớp: 4A1

Tên bài học: VƯỢT KHÓ TRONG HỌC TẬP

Tuần: 4 Tiết số: 2 Tổng số tiết: 2

(tiết 2) **Lồng ghép BH với BHDD- Bài 7**

Thời gian thực hiện: Thứ hai ngày 26 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nêu được ví dụ về sự vượt khó trong học tập.
- Hiểu được được vượt khó trong học tập giúp em học tập mau tiến bộ.
- Có kĩ năng lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch để vượt khó trong học tập
- Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập.
- Yêu mến, noi theo những tấm gương học sinh nghèo vượt khó.
- NL tự học, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, sáng tạo

*KNS:

- Lập kế hoạch vượt khó trong học tập
- Tìm kiếm sự hỗ trợ, giúp đỡ của thầy cô, bạn bè khi gặp khó khăn trong học tập

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: giáo án điện tử, SGK .Các mẫu chuyện, tấm gương vượt khó trong học tập.
- HS: Vở BT, SGK, giấy vẽ, thiệp màu trang trí,....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS vào tiết học. | - HS kể câu chuyện đã sưu tầm về tấm gương vượt khó trong học tập | - HS lắng nghe. | Máy tính Vở |
| 25' | B. Hoạt động thực hành Mục tiêu: Nêu được ví dụ về sự vượt khó trong học tập. Biết được vượt khó trong học tập giúp em học tập mau tiến bộ. Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập. | HĐ 1: Thảo luận nhóm (BT 2- trang 7) + Yêu cầu HS đọc tình huống trong bài tập 2- SGK. - GV giảng giải những ý kiến mà HS thắc mắc. - GV kết luận: trước khó khăn của bạn Nam, bạn có thể phải nghỉ học, chúng ta cần phải giúp đỡ bạn bằng nhiều cách khác nhau. Vì vậy mỗi bản thân chúng ta cần phải cố gắng khắc phục vượt qua khó khăn trong học tập, đồng thời giúp đỡ các bạn khác để cùng vượt qua khó khăn. HĐ 2: Làm việc nhóm đôi (BT3- SGK /7) - GV giải thích yêu cầu bài tập. - YC HS thảo luận theo nhóm đôi làm bài. - GV cho HS trình bày trước lớp. - GV kết luận và khen những HS đã biết vượt qua khó khăn học tập. HĐ 3: Làm việc cá nhân (BT 4- SGK/ | - Các nhóm thảo luận (4 nhóm) và chia sẻ trước lớp + Trình bày những khó khăn mà bạn Nam gặp phải + Biện pháp khắc phục những khó khăn đó - HS lắng nghe. - Đọc và xác định yêu cầu bài tập. - HS thảo luận theo nhóm đôi. - HS trình bày trước lớp - HS lắng nghe. | Máy tính |

| | | | | |
|----|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| | | <p>7)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu và giải thích yêu cầu bài tập: + Nêu một số khó khăn mà em có thể gặp phải trong học tập và những biện pháp để khắc phục những khó khăn đó theo mẫu- GV giới thiệu bảng phụ có kẻ sẵn như SGK. - GV ghi tóm tắt ý kiến HS lên bảng. - GV kết luận, khuyến khích HS thực hiện những biện pháp khắc phục những khó khăn đã đề ra để học tốt. <p>*Giáo dục KNS: Mỗi bạn cần có kế hoạch vượt khó trong học tập và nhờ sự giúp đỡ từ thầy cô, bạn bè</p> | <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu 1 số khó khăn và những biện pháp khắc phục. - Cả lớp trao đổi, nhận xét. | |
| 5' | C. Lồng ghép BH với BHDD- Bài 7 | <ul style="list-style-type: none"> -GV đọc tài liệu (Tài liệu Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống/ trang 24) Tìm hiểu nội dung bài - Học đọc, học viết là để làm gì? Việc học là việc em cần làm khi em còn nhỏ hay em sẽ làm mãi mãi? Vì sao? - Theo em nếu không cố gắng, chăm chỉ học tập sẽ dẫn đến hậu quả gì? - Em muốn trở thành người như thế nào? - Em đã làm gì cho ước mơ đó? <p>Chốt: Học tập và làm việc theo tấm gương của Bác kính yêu.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lắng nghe -HS trả lời -HS trả lời theo ý riêng <p>HS trả lời</p> | Sách TL Bác Hồ, Máy tính |
| 5' | D. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện những biện pháp đã đề ra để vượt khó khăn trong học tập; động viên, giúp đỡ các bạn gặp khó khăn trong học tập. | <ul style="list-style-type: none"> - HS cả lớp thực hành. - Lập kế hoạch vượt khó trong học tập cho bản thân trong học kì I | Máy tính |

IV.ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TRƯỜNG: TIỂU HỌC GIANG BIÊN

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Môn: KĨ THUẬT

Lớp: 4A1

Tên bài học: KHÂU THƯỜNG (tiết 1)

Tuần: 4 Tiết số: 1/ Tổng số tiết: 2

Thời gian thực hiện: Thứ tư ngày 28 tháng 9 năm 2022

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nắm được quy trình khâu thường
- Biết cách cầm vải, cầm kim, lên kim, xuống kim khi khâu.
- Biết cách khâu và khâu được các mũi khâu thường. Các mũi khâu có thể chưa cách đều nhau. Đường khâu có thể bị dùm.
- * Với HS khéo tay: Khâu được các mũi khâu thường. Các mũi khâu tương đối đều nhau. Đường khâu ít bị dùm.
- Giáo dục tính cẩn thận, an toàn khi thực hành
- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thẩm mỹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: - Tranh quy trình khâu thường.
- Mẫu khâu thường được khâu bằng len trên các vải khác màu và một số sản phẩm được khâu bằng mũi khâu thường.
 - Vật liệu và dụng cụ cần thiết:
 - + Mảnh vải sợi bông trắng hoặc màu kích 20 – 30cm.
 - + Len (hoặc sợi) khác màu với vải.
 - + Kim khâu len (kim khâu cỡ to), thước may, kéo, phấn vạch.
- HS: Bộ ĐDHT lớp 4, vở.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

| TG | NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC | PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC HDDH | | ĐỒ DÙNG |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| | | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | |
| 5' | A. Hoạt động mở đầu Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng khởi cho HS | - HS hát bài hát khởi động: - Kiểm tra sự chuẩn bị đồ dùng của HS | - TBVN điều hành | Máy tính Vở |
| 30' | B. Hoạt động hình thành kiến thức mới Mục tiêu: - Biết cách cầm vải, cầm kim, lên kim, xuống kim khi khâu. - Biết cách khâu và khâu được các mũi khâu thường | HĐ1: Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu. - GV giới thiệu mẫu khâu mũi thường và giải thích: Khâu thường còn được gọi là khâu tới và khâu luân. - GV bổ sung và kết luận đặc điểm của mũi khâu thường: + Đường khâu ở mặt trái và phải giống nhau. + Mũi khâu ở mặt phải và ở mặt trái giống nhau, dài bằng nhau và cách đều nhau. - Vậy thế nào là khâu thường? HĐ 2: Hướng dẫn thao tác kỹ thuật. - GV hướng dẫn HS thực hiện một số thao tác khâu, theo cơ bản. - Đây là bài học đầu tiên về khâu, theo nên trước khi hướng dẫn khâu thường HS phải biết cách cầm vải, kim, cách lên | - HS quan sát sản phẩm. - HS quan sát mặt trái mặt phải của H.3a, H.3b (SGK) để nêu nhận xét về đường khâu mũi thường. - HS nêu khái niệm | Máy tính |

| | | | | |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| | | <p>xuống kim.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS quan sát H1 và gọi HS nêu cách lên xuống kim. - GV hướng dẫn 1 số điểm cần lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> + Khi cầm vải, lòng bàn tay trái hướng lên trên và chỗ sắp khâu nằm gần đầu ngón tay trở. Ngón cái ở trên đè xuống đầu ngón trở để kẹp đúng vào đường dấu. + Cầm kim chặt vừa phải, không nên cầm chặt quá hoặc lỏng quá sẽ khó khâu. + Cần giữ an toàn tránh kim đâm vào ngón tay hoặc bạn bên cạnh. - GV gọi HS lên bảng thực hiện thao tác. <p>GV hướng dẫn kỹ thuật khâu thường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo tranh quy trình, hướng dẫn HS quan sát tranh để nêu các bước khâu thường. - GV hướng dẫn 2 lần thao tác kỹ thuật khâu mũi thường. - GV hỏi: <i>khâu đến cuối đường vạch dấu ta cần làm gì?</i> - GV hướng dẫn thao tác khâu lại mũi và nút chỉ cuối đường khâu theo SGK. - GV lưu ý: <ul style="list-style-type: none"> + Khâu từ phải sang trái. + Trong khi khâu, tay cầm vải đưa phần vải có đường dấu lên, xuống nhịp nhàng. + Dùng kéo để cắt chỉ sau khi khâu. Không dứt hoặc dùng răng cắn chỉ. - Cho HS đọc ghi nhớ - GV tổ chức HS tập khâu các mũi khâu thường cách đều nhau một ô trên giấy kẻ ô li. | <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát H.1 SGK nêu cách cầm vải, kim. - HS theo dõi. - HS thực hiện thao tác cầm kim, lên kim, xuống kim (3-5HS) - HS quan sát hình 4, thảo luận nhóm 4, nêu các bước khâu thường và chia sẻ trước lớp +B1: Vạch dấu theo đường khâu hoặc gậy sợi vải và rút chỉ +B2: Thực hiện khâu theo đường vạch dấu + <i>Ta cần thắt chỉ để chỉ không bị tuột</i> - HS quan sát | Bộ KT |
| 5' | <p>C. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm Mục tiêu: Củng cố KT</p> | Ghi nhớ nội dung bài học | <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc ghi nhớ cuối bài. - HS thực hành trên giấy ô li - Thực hành khâu thường tại nhà vào giấy ô li - Dùng mũi khâu thường để khâu chiếc túi vải | |

IV. ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....